

Chuyện Lê Quý Đôn bỏ tính kiêu ngạo, trở thành nhà bác học lớn

Lê Quý Đôn là một trong những thiên tài kiệt xuất của Việt Nam, nhưng tuổi trẻ ông lại nổi tiếng là người kiêu ngạo. Dân gian còn lưu truyền vài giai thoại về việc ông từ bỏ tính xấu này, trở thành thiên tài xuất chúng.



(Tranh: Bìa sách NXB Kim Đồng)

Lê Quý Đôn là vị quan thời Lê Trung Hưng, đồng thời cũng là nhà thơ, nhà bác học lớn của nước ta. Từ nhỏ ông đã được xem là thần đồng, 5 tuổi đã đọc được nhiều bài trong Kinh Thi, 12 tuổi đã đọc rất nhiều sách về bách gia chư tử.

Năm 17 tuổi, Lê Quý Đôn thi Hương đỗ đầu tức Giải nguyên. Năm 1752 khi 26 tuổi, ông thi Hội và đỗ đầu tức Hội nguyên. Vào đến thi Đình ông lại đỗ đầu tức Bảng nhãn (do kỳ thi này không lấy Trạng nguyên) và được Triều đình bổ nhiệm làm quan.

Tuổi trẻ, đỗ đầu, lại làm quan to, Lê Quý Đôn sinh ra kiêu căng tự phụ. Tuy nhiên tính xấu này đã thay đổi sau khi ông trải qua một vài sự việc, có việc được ghi chép lại trong “Đại Nam chính biên liệt truyện”, cũng có việc truyền khẩu trong dân gian.

Bấy giờ, Lê Quý Đôn tự tin mình đã đọc hết cả sách trong thiên hạ, thiên kinh vạn quyển. Ông bèn sai người làm tấm biển treo ngay trước ngõ vào nhà mình với hàng chữ: “Thiên hạ nghi nhất tự lai vấn” (Nghĩa là: Trong thiên hạ, ai không hiểu chữ gì thì hãy đến mà hỏi).

Khi thân phụ ông là tiến sĩ Lê Phú Thứ qua đời, người quen đến đưa tang rất đông, trong đó có một ông cụ mà Lê Quý Đôn không biết. Ông cụ nói: “Cháu còn nhỏ, chứ lão là bạn thân với cha cháu từ xưa. Nhưng vì nhà nghèo, đường xa, lại tuổi già sức yếu nên ít đi lại thăm hỏi nhau. Nay nghe tin cha cháu qua đời, nghĩa tử là nghĩa tận nên lão đến để có câu đối viếng. Lão run tay, cháu hãy lấy giấy bút, lão đọc, nhờ cháu viết hộ”.

Lê Quý Đôn giấy ra, ông cụ đọc “chi”, Lê Quý Đôn không biết viết chữ chi nào vì trong chữ Nho có nhiều từ đồng âm khác nghĩa, nên chờ ông cụ nói tiếp, nhưng ông cụ lại nói tiếp “chi”.

Lê Quý Đôn lấy làm lạ hỏi lại rằng: “Bẩm ‘chi’ nào ạ”. Ông cụ liền nói: “Ồi, anh ơi, con anh đậu đến Bảng nhãn mà chữ ‘Chi’ cũng không biết viết, thế mà treo bảng ngoài ngõ để cho người đến hỏi, thì sao trả lời được kia chứ?”

Lúc này Lê Quý Đôn cũng ngượng chín cả người, nhất là có nhiều nho sĩ đến kính viếng ở xung quanh. Rồi ông cụ liền đọc tiếp 2 vế đối thật hay:

Chi chi tam thập niên dư, xích huyện hồng châu quân thượng tại

Tại tại sở thiên lý ngoại, đào hoa lưu thủy tử hà chi?!

Nghĩa là:

Trải qua ba chục năm hơn, xích huyện hồng châu anh còn đó.

Xa xôi ngoài ngàn dặm đó, hoa trôi nước cuốn bác về đâu?!

Câu đối quá hay và lạ khiến Lê Quý Đôn cùng các nho sĩ đều lấy làm kinh ngạc. Còn ông cụ thì cứ phủ phục trước linh cữu người đã mất nói: “Ồi anh ơi, anh bỏ đi

đâu để con anh đỡ đến Bảng nhãn mà chưa biết viết chữ ‘chi’ anh ơi”. Lạy xong, cụ già chống gậy ra về. Dù Lê Quý Đôn có mời mãi nhưng ông nhất định không nán lại.

Sau khi cha mất, Lê Quý Đôn thường hay lên chùa cầu siêu. Một lần thấy ông đến, nhà sư trong chùa mừng rỡ nói:

Quan Bảng tới chùa, may mắn làm sao! Bàn tăng có điều muốn nhờ quan chỉ giáo. Chả là đứa tiểu đồng của bàn tăng nghe người nào đó đó chữ, về hỏi, nhưng bàn tăng nghĩ không ra, nên đành theo lời quan Bảng dạy ‘Nghĩ nhất tự lai vấn’. Câu đó thể này, xin quan chỉ giáo cho:

Thượng nhi bất thượng,

Hạ nhi bất hạ,

Thả nghi tại hạ,

Bất khả tại thượng.

Nghĩa là:

Trên không thể trên,

Dưới không thể dưới

Nhưng nên ở dưới

Không thể ở trên

Lê Quý Đôn vắt óc suy nghĩ cũng không sao nghĩ ra được. Lúc này tiểu đồng bỗng ở ngoài chạy vào và nói cậu đã giải được rồi. Lê Quý Đôn hỏi thì tiểu đồng nói đó là chữ nhất (一).

Câu đầu: “Thượng nhi bất thượng” là chữ Thượng 上 mà không có phần trên, nên thành chữ Nhất 一.

Câu hai: “Hạ nhi bất hạ” là chữ Hạ 下 mà không có phần dưới, nên cũng là chữ Nhất 一.

Câu ba: “Thả nghi tại hạ” là chữ Thả 且 và chữ Nghi 宜 thì có chữ Nhất 一 ở phía dưới.

Câu bốn: “Bất khả tại thượng” là chữ Bất 不 và chữ Khả 可 thì chữ Nhất 一 ở phía trên.

Lê Quý Đôn biết dụng ý người ra câu đố là lấy ngay chữ “nhất” trong tám biển “Nhất tự lai vân” để chế nhạo mình. Cộng với chuyện bị cụ già giấu cọt trong đám tang cha, ông liền hiểu ra rằng thiên hạ còn lắm người giỏi, vậy mà không ai kiêu căng như mình.

Về đến nhà, việc đầu tiên Lê Quý Đôn làm là sai người cắt tám bảng đó đi. Từ đó ông bỏ tính kiêu ngạo của tuổi trẻ, chăm chú nghiên cứu, học hành, nhờ đó mà trở thành nhà bác học lớn trong lịch sử Việt Nam.

Bên cạnh chuyện bỏ tính kiêu ngạo này, Lê Quý Đôn còn phạm một sai lầm nữa trong cuộc đời. Đó là vào khoa thi Hội 1775, ông đã điều đình với học trò giỏi của mình là Đình Thì Trung đổi quyền cho con mình là Lê Quý Kiệt. Không ngờ khoa ấy chúa Trịnh đánh cược với vua Lê, cho rằng Thì Trung đỗ đầu, dẫn đến việc duyệt lại bài thi, khám phá ra việc đổi quyền. Từ đó học trò đắc ý của Lê Quý Đôn bị đi đày, con ông bị giam rồi giáng làm dân thường. Có thể nói Lê Quý Đôn thành bởi khoa cử, mà khoa cử cũng là vết đen lớn nhất trong đời ông vậy.

Ngẫm mà thấy đạo học ở nước ta mấy trăm năm trước đã bắt đầu xuất hiện vấn đề lớn. Dẫu rằng vẫn có thể đào tạo ra nhân tài, nhưng về tổng thể là trượt dốc rất dài,

Bạn đang sao chép nội dung của Trí Thức VN. Nếu là cá nhân sử dụng, vui lòng ghi rõ nguồn trithucvn.org. Nếu là website, kênh truyền thông, vui lòng chỉ sử dụng nội dung khi có sự cho phép của Trí Thức VN.